

Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 97/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đào Thị C
Địa chỉ: Ấp Th, thị trấn Cờ Đ, huyện Cờ Đ, thành phố C
Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Đ
Địa chỉ: Ấp 5B, xã Tân H, huyện C, tỉnh H.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đào Thị C và ông Nguyễn Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà Đào Thị C và ông Nguyễn Văn Đ thống nhất giao cháu Nguyễn Đình C (nam), sinh ngày 26/11/2016 cho bà C được tiếp tục nuôi dưỡng đến khi cháu C tròn 18 tuổi. Và không yêu cầu cấp dưỡng Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho Nguyễn Văn Đ không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện thành vụ án khác.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đào Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp theo

biên lai số 0003679 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Bà C được nhận lại 150.000 đồng.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND xã Tân Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN